

Bản án số: 150/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 16/6/2022

V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **TÔNG VĂN TƯ**

2. Bà **ÂU THỊ NGỌC HOA**

-Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRƯỜNG AN** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **MAI THỊ ÚT** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 280/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc tranh chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **VÕ THỊ KIỀU O**, sinh năm 1999

Địa chỉ: khu phố 0, phường 0, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **NGUYỄN THANH T**, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị O và anh T đều có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tờ tự khai cùng ngày 04/4/2022, nguyên đơn chị Võ Thị Kiều O trình bày:

Chị và anh T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M. Sau khi cưới, anh chị sống hạnh phúc đến tháng 12/2021 thì phát sinh mâu thuẫn do anh T không lo làm ăn, không quan tâm vợ con và anh chị đã ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn anh T.

Con chung có một cháu tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/9/2019, hiện đang sống với chị. Nay chị yêu cầu được nuôi, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Tài sản chung và nợ chung không có.

Theo bản tự khai ngày 01/6/2022, bị đơn anh Nguyễn Thanh T trình bày:

Anh thống nhất ly hôn với chị O. Anh đồng ý để chị O nuôi con chung là cháu Nguyễn Gia H, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của các đương sự chấp hành đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Hiện tại thì chưa phát hiện sai sót gì để kiến nghị khắc phục. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị O, cho chị O được ly hôn anh T. Tiếp tục giao con chung cho chị O nuôi, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Chị Võ Thị Kiều O và anh Nguyễn Thanh T đều có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng của chị O và anh T đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bởi lẽ, sau khi cưới anh chị chỉ sống hạnh phúc đến tháng 12/2021 thì phát sinh mâu thuẫn và đã chính thức ly thân từ đó cho đến nay nên chị O có yêu cầu được ly hôn anh T. Đồng thời, bản thân anh T cũng đồng ý ly hôn với chị O. Cho nên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị O là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Xét thấy, tiếp tục giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/9/2019 cho chị O nuôi là có cơ sở. Bởi lẽ, cháu H đã sống ổn định với chị O từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay và anh T cũng đồng ý để cháu H cho chị O nuôi. Từ đó, để đảm bảo quyền lợi của con chung cũng như tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý, đời sống sinh hoạt của cháu H nên tiếp tục giữ nguyên hiện trạng việc nuôi con chung là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về tài sản chung:* Chị O và anh T đều xác định không có nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[5] *Về nợ chung:* Chị O xác định không có và anh T không có ý kiến hay tranh chấp gì liên quan đến nội dung này nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[6] *Về án phí:* Chị O phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Xét ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Võ Thị Kiều O. Cho chị Võ Thị Kiều O được ly hôn anh Nguyễn Thanh T.

Về con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/9/2019 cho chị O nuôi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị O không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Không tranh chấp nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị O phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0009600 ngày 14/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C nên xem như thi hành xong.

Về quyền kháng cáo: Chị O và anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tænh Tiền Giang;

TÒA

- VKSND huyện Cai Bø;

- Chi cæc THADS huyện Cai Bø;

- UBND xã M;

- Cæc hõng sõi;

- Lõu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Hoàng Xuân Lam

